TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2- GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 158/2025/QĐST-HNGĐ	*Gia Lai, ngày 27 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 283/2025/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 10 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Bà Mai Thị H, sinh năm 1978;

Số căn cước công dân: 052178007990.

Trú tại: Thôn V, xã T, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Ông Trần Ngọc T, sinh năm 1983.

Số CCCD: 052083007908.

Trú tại: Thôn V, xã T, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Mai Thị H và ông Trần Ngọc T.

Quan hệ hôn nhân giữa bà Mai Thị H và ông Trần Ngọc T theo Giấy chứng nhận kết hôn số 70/2005, ngày 08 tháng 8 năm 2005 do Ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện T, tỉnh Bình Định nay là Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Gia Lai chứng nhận chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Mai Thị H và ông Trần Ngọc T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Mai Thị H và ông Trần Ngọc T thống nhất có 01 người con chung tên Trần Ngọc H1, sinh ngày 16 tháng 07 năm 2005, con chung đã trưởng thành nên ông bà không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung và thực hiện nghĩa vụ về tài sản chung của vợ chồng: Bà Mai Thị H và ông Trần Ngọc T thống nhất không yêu cầu chia tài sản chung. Bà Mai Thị H và ông Trần Ngọc T thống nhất hiện nay không phải thực hiện nghĩa vụ chung về tài sản đối với ai khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Mai Thị H tự nguyện chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự về ly hôn để sung vào ngân sách nhà nước, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí bà Mai Thị H đã nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0003534, ngày 15 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Bà Mai Thị H được hoàn trả lại 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Gia Lai;
- UBND xã Tuy Phước, tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Văn Công Minh